

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LÁK**

Số: 2335/UBND-NNMT
v/v lập kế hoạch thu Quỹ phòng
chống thiên tai năm 2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đăk Lăk, ngày 05 tháng 4 năm 2017

Kính gửi:

- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh;
- Ban Chỉ huy PCLB và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Để thực hiện tốt công tác thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2017, UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai xây dựng kế hoạch thu Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2017 của cơ quan, đơn vị và địa phương với các nội dung như sau:

I. Đối tượng và mức đóng góp theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ:

1. Các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập:

Mức đóng góp bắt buộc một năm là hai phần vạn trên tổng giá trị tài sản hiện có tại Việt Nam theo báo cáo tài chính hàng năm nhưng tối thiểu 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), tối đa 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) và được hạch toán vào chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh.

2. Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi đến hết tuổi lao động theo quy định của pháp luật về lao động đóng góp như sau:

a) Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức, lực lượng vũ trang hưởng lương, cán bộ quản lý trong các doanh nghiệp nhà nước đóng 1 ngày lương/người/năm theo mức lương cơ bản sau khi trừ các khoản thuế, bảo hiểm phải nộp;

b) Người lao động trong các doanh nghiệp đóng 1 ngày lương/người/năm theo mức lương tối thiểu vùng;

Địa bàn áp dụng mức lương tối thiểu vùng theo quy định tại Nghị định số 153/2016/NĐ-CP ngày 14/11/2016 của Chính phủ quy định mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc theo hợp đồng lao động;

c) Người lao động khác, trừ các đối tượng đã được quy định tại Điểm a, Điểm b, Mục 2 văn bản này, đóng 15.000 đồng/người/năm.

II. Đối tượng được miễn, giảm, tạm hoãn đóng góp được quy định tại Điều 6, Nghị định số 94/2014/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ:

1. Đối tượng được miễn đóng góp:

a) Thương binh, bệnh binh và những người được hưởng chính sách như thương binh;

- b) Cha đẻ, mẹ đẻ, vợ hoặc chồng của liệt sỹ;
- c) Quân nhân làm nghĩa vụ trong lực lượng vũ trang, hạ sĩ quan, chiến sĩ phục vụ có thời hạn trong Công an nhân dân đang hưởng phụ cấp sinh hoạt phí;
- d) Sinh viên, học sinh đang theo học tập trung dài hạn tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học, Dạy nghề;
- d) Người khuyết tật hoặc bị suy giảm khả năng lao động từ 21% trở lên; người mắc bệnh hiểm nghèo có chứng nhận của bệnh viện từ cấp huyện trở lên;
- e) Người đang trong giai đoạn thất nghiệp hoặc không có việc làm từ 6 tháng trong 1 năm trở lên;
- g) Thành viên hộ gia đình thuộc diện nghèo hoặc cận nghèo; thành viên thuộc hộ gia đình ở vùng cao, vùng sâu, vùng xa; thành viên thuộc hộ gia đình bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh, cháy nổ, tai nạn;
- h) Hợp tác xã không có nguồn thu;
- i) Tổ chức kinh tế hạch toán độc lập trong năm bị thiệt hại do thiên tai gây ra về tài sản, nhà xưởng, thiết bị; phải tu sửa, mua sắm với giá trị lớn hơn hai phần vạn tổng giá trị tài sản của tổ chức hoặc phải ngừng sản xuất kinh doanh từ 5 ngày trở lên.

2. Đối tượng được giảm, tạm hoãn đóng góp:

Tổ chức kinh tế hạch toán độc lập được miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp thì được xem xét giảm, tạm hoãn đóng góp Quỹ.

III. Xây dựng kế hoạch thu Quỹ

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức xây dựng kế hoạch thu quỹ của cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý. Đối với Cán bộ quản lý trong các doanh nghiệp Nhà nước; các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và cơ quan cấp tỉnh gửi kế hoạch thu Quỹ về Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh. Đối với cơ quan cấp huyện gửi kế hoạch thu Quỹ về Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nơi đóng trụ sở để tổng hợp (theo mẫu số 1 đính kèm):

- Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp huyện và UBND cấp xã thuộc phạm vi quản lý thực hiện xây dựng kế hoạch thu Quỹ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khác trên địa bàn; tổng hợp kế hoạch thu Quỹ của các cơ quan, đơn vị và địa phương trên địa bàn gửi về Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh (theo mẫu số 2 đính kèm).

- Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm phối hợp, cung cấp thông tin liên quan phục vụ công tác lập kế hoạch thu Quỹ Phòng chống thiên tai năm 2017 theo quy định đối với các tổ chức kinh tế hạch toán độc lập, doanh nghiệp do Cục Thuế và các Chi cục Thuế quản lý (theo mẫu số 3 đính kèm).

- Các cơ quan, đơn vị và các địa phương (cấp huyện) trong tỉnh gửi kế hoạch thu Quỹ về Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh

(Địa chỉ: 47 Nguyễn Tất Thành, thành phố Buôn Ma Thuột; Số điện thoại: 3.956.927; Số fax : 3.958.473; hộp thư điện tử: banchihuypclbd1@gmail.com), trước ngày 15/4/2017.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - cơ quan Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kế hoạch thu Quỹ phòng chống thiên tai năm 2017 của các cơ quan, đơn vị trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt trước ngày 25/4/2017 để kịp triển khai thực hiện đúng quy định.

Nhận được Công văn này, Thủ trưởng các Sở, ban ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân liên quan triển khai thực hiện./

Noi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (B/cáo);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp &PTNT;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT (Th 80b).



Phạm Ngọc Nghị

Mẫu số 1:

TÊN ĐƠN VỊ

DANH SÁCH

Cán bộ, công nhân viên chức nộp Quỹ PCTT năm 2017

(Kèm theo Công văn số/..... ngày / /2017 của)

| ST T | Họ và tên | Mức lương tháng cơ bản sau khi trừ các khoản thuế, bảo hiểm phải nộp (đồng) | Mức đóng góp Quỹ (01 ngày lương/người/năm) (đồng) |
|------------------|--------------|---|---|
| A | | B | B/22 |
| 1 | Nguyễn Văn A | | |
| 2 | Nguyễn Văn B | | |
| 3 | | | |
| 4 | | | |
| 5 | | | |
| 6 | | | |
| 7 | | | |
| 8 | | | |
| 9 | | | |
| 10 | | | |
| 11 | | | |
| 12 | | | |
| ... | | | |
| ... | | | |
| ... | | | |
| | | | |
| | | | |
| Tổng cộng | | | |

Ghi chú: - Đối tượng áp dụng: Là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

- Theo luật định, thống nhất lấy số ngày làm việc trung bình trong một tháng là 22 ngày.

Số điện thoại liên hệ:

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Mẫu số 1a: Dành cho cơ quan có nhiều đơn vị trực thuộc
TÊN ĐƠN VỊ

DANH SÁCH

Các đơn vị trực thuộc

(Kèm theo Công văn số/..... ngày / /2017 của

| ST T | Tên đơn vị trực thuộc | Số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động | Tổng Số tiền thu (đồng) |
|------------------|-----------------------|--|----------------------------|
| 1 | Đơn vị A | | |
| 2 | Đơn vị B | | |
| 3 | | | |
| 4 | | | |
| 5 | | | |
| 6 | | | |
| 7 | | | |
| 8 | | | |
| 9 | | | |
| 10 | | | |
| 11 | | | |
| 12 | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| ... | | | |
| ... | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| Tổng cộng | | | |

Ghi chú: - Đối tượng áp dụng: Là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội.

- Theo luật định, thông nhất lấy số ngày làm việc trung bình trong một tháng là 22 ngày.

Số điện thoại liên hệ:

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Mẫu số 2:

KẾ HOẠCH GIAO CHỈ TIÊU THU QUỸ PCTT NĂM 2017 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

(Mẫu đính kèm Công văn số /..... ngày / /2017 của

| STT | Tên xã, phường, thị trấn, cơ quan, đơn vị | Tổng số lao động | Cán bộ, công chức, viên chức cấp xã, phường, thị trấn | | Số lao động khác (thu 15.000 đồng/người/năm) | | Tổng số thu (đồng) | Kế hoạch sử dụng (đồng) | |
|-----|---|------------------|---|--|--|------------------|--------------------|------------------------------------|---|
| | | | Mức lương tháng cơ bản sau khi trừ các khoản thuế, bảo hiểm phải nộp (đồng) | Mức đóng góp Quỹ (01 ngày lương/người/năm) | số lao động khác (người) | Số tiền đóng Quỹ | | Chi cho công tác thu tại cấp xã 5% | Số còn lại 95% nộp về tài khoản Quỹ PCTT tỉnh |
| | (1) | (2) | (3) | (4)=(3)/22 | (5) | (6)=(5)x15.000 | (7)=(4)+(6) | (8)=(7)x0,05 | (9)=(7)-(8) |
| | Tổng toàn huyện | | | | | | | | |
| A | Cấp xã | | | | | | | | |
| I | Xã A | | | | | | | | |
| II | Xã B | | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | | |
| B | Các cơ quan, đơn vị | | | | | | | | |
| I | Cơ quan, Đơn vị A | | | | | | | | |
| II | Cơ quan, Đơn vị B | | | | | | | | |
| C | Trường học | | | | | | | | |
| ... | | | | | | | | | |

Ghi chú: - Đối tượng áp dụng: Là cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội. Người lao động khác đang trong độ tuổi lao động theo quy định.

- Chi thù lao cho người trực tiếp đi thu và các chi phí phát sinh liên quan đến công tác thu Quỹ tại cấp xã không vượt quá 5% số thu thực tế.

Số điện thoại liên hệ:

NGƯỜI LẬP

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ